

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2024/HS-ST

Ngày: 25 - 4 - 2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI**

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Mỹ.
2. Ông Huỳnh Bình.

-Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đình Vạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tất B - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 4 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm là phòng xét xử số 1, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai và điểm cầu thành phần tại nhà tạm giữ của Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2024 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Chí D, tên gọi khác: không; sinh năm 1987, tại tỉnh Đồng Nai; Nơi cư trú: ấp D, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Chí T (không rõ năm sinh) và bà Huỳnh Thị K (không rõ năm sinh); có vợ là Huỳnh Lê Ngọc T1, sinh năm 1988 và chưa có con; tiền án: không; tiền sự: không;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2023 đến ngày nay. Hiện bị cáo đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện V. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần là phòng xét xử trực tuyến đặt tại Nhà tạm giữ Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai. Có sự tham gia giám sát, bảo vệ của các cán bộ, chiến sỹ của Công an huyện V, tỉnh Đồng Nai gồm các ông: Nguyễn Văn T2, Nguyễn Xuân B1, Lê Đình L.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Chí D là người sử dụng trái phép chất ma túy, thông qua bạn bè D biết đối tượng C (không rõ họ tên, địa chỉ) bán ma túy loại Cần sa tại khu vực bến cá thuộc xã T, huyện V. Ngày 23/12/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy, D sử dụng điện thoại di động Mobell số thuê bao 0896.906.554 gọi cho C (không nhớ số thuê bao) hỏi mua 100.000 đồng ma túy loại Cần sa, C đồng ý và hẹn giao dịch tại khu vực bến cá thuộc xã T, huyện V. Sau đó D điều khiển xe mô tô hiệu Wivern biển số 60V3-2950 đến điểm hẹn đưa cho C 100.000 đồng rồi nhận 01 bịch Cần sa đem về nhà tại ấp D, xã T cắt nhỏ và bỏ vào trong hộp nhựa màu trắng để sử dụng dần. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, D lấy 01 chai nhựa Sting, 01 đoạn ống nhựa và giấy bạc tạo bộ dụng cụ rồi bỏ cần sa vào đốt cháy sử dụng. Trong khi D đang sử dụng ma túy thì Nguyễn Minh M, sinh năm 2002 ngụ ấp D, xã T đến nhà D chơi và sử dụng ma túy chung. Đến 21 giờ cùng ngày, Công an huyện V phối hợp Công an xã T tiến hành kiểm tra hành chính nhà Trần Chí D phát hiện D, M đang sử dụng trái phép chất ma túy đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, lập hồ sơ xử lý theo quy định pháp luật.

+ Tang vật, tài sản tạm giữ: 01 hộp nhựa màu trắng bên trong chứa thảo mộc khô (đã được niêm phong); 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa loại chai Sting có gắn 01 đoạn ống nhựa để đặt tàu và 01 tàu tự chế bằng giấy loại giấy bạc (đã được niêm phong); 01 bật lửa; 01 xe mô tô biển số 60V3-2950; 01 điện thoại di động hiệu Mobell.

+ Tại Kết luận giám định số 2867/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Giám định viên Phòng K1 Công an tỉnh Đ kết luận:

- Mẫu thảo mộc khô (ký hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 1,1004 gam loại Cần sa.

- Mẫu 01 tàu tự chế bằng giấy bạc (ký hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định có tìm thấy ma túy loại Cần sa. Mẫu dạng vết, không xác định được khối lượng.

H lại toàn bộ đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 2867/KL-KTHS.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Bản cáo trạng số: 64/CT-VKSVC ngày 04/04/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Trần Chí Danh về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Tuyên bố bị cáo Trần Chí D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 04 tháng tù;

+ Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy đối tượng còn lại sau giám định trong niêm phong số 2867/KL-KTHS, 01 bật lửa.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell.

+ Về án phí bị cáo phải chịu theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Chí D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên.

Lời nói sau cùng, bị cáo đã ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã gây ra, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Chí D đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận:

Từ khoảng 20 giờ 30 phút đến 21 giờ ngày 23/12/2023, tại nhà Trần Chí D thuộc ấp D, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai, Trần Chí D cung cấp dụng cụ, ma túy loại Cần sa tổ chức cho chính mình và cho Nguyễn Minh M sử dụng trái phép chất ma túy.

Hành vi của bị cáo Trần Chí D đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện có tác hại rất lớn đối với xã hội và người sử dụng, mọi hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy đều bị pháp luật nghiêm

cấm. Bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật đã thực hiện hành vi như đã nêu trên. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: Bị cáo Trần Chí D là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Chí D không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Chí D trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 gói niêm phong số 2867/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ và 01 bật lửa, cần tịch thu và tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Mobell, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước;

- Đối với 01 xe mô tô biển số 60V3-2950 của anh Trần Chí N, ngày 23/12/2023 anh N không biết D điều khiển xe mô tô đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã giao trả cho anh Trần Chí N.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

[9] Về đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[10] Các vấn đề khác:

Đối với đối tượng Cò bán ma túy cho Trần Chí D hiện chưa làm việc được, yêu cầu Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tiếp tục xác minh xử lý theo luật định.

Đối với Nguyễn Minh M có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện V đã xử phạt vi phạm hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Trần Chí D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Trần Chí D 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 23/12/2023.

Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong số 2867/KL-KTHS ngày 28/12/2023 của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ và 01 bật lửa.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Mobell.

(Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 08/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai).

Về án phí: Bị cáo Trần Chí D phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện Vĩnh Cửu;
- VKS tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- Tòa án ND tỉnh Đồng Nai;
- Chi cục THA huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại